TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **570**/2026/QĐST-HNGĐ	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 414/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Ngọc H**, sinh ngày: 11/5/1981.

Địa chỉ: B L, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Số CCCD: 089181000244, ngày cấp 10/07/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Bị đơn: Ông **Võ Văn H1**, sinh ngày: 01/10/1982.

Địa chỉ: B L, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Số CCCD: 089082000158, ngày cấp: 10/07/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Ngọc H và ông Võ Văn H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Ngọc H và ông Võ Văn H1 thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 40/HT, quyển số I/2004 do Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang cấp ngày 01/3/2004 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Trần Thị Ngọc H và ông Võ Văn H1 có 02 (hai) con chung tên Võ Trần Thế H2 (giới tính: Nam), sinh ngày: 29/3/2004 (đã trưởng thành)

và trẻ Võ Ngọc Lê V (giới tính: Nữ), sinh ngày: 19/4/2019. Sau khi ly hôn, bà Trần Thị Ngọc H và ông Võ Văn H1 cùng thỏa thuận giao 01 con chung tên là trẻ Võ Ngọc Lê V (giới tính: Nữ), sinh ngày: 19/4/2019 cho bà Trần Thị Ngọc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng đối với ông Võ Văn H1 cho đến khi bà Trần Thị Ngọc H có yêu cầu. Đối với Võ Trần Thế H2 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Võ Văn H1 có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết có thể xin thay đổi nuôi con hoặc đóng góp mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung: Bà Trần Thị Ngọc H và ông Võ Văn H1 xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Trần Thị Ngọc H và ông Võ Văn H1 đều xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Bà Trần Thị Ngọc H tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà bà Trần Thị Ngọc H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số ký hiệu: BLTU/26E/0015819 ngày 13/3/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị Ngọc H còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV10 –TP.HCM;
- THADS TP. HCM
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

2 000026 086208

THẨM PHÁN

Lê Chí Đông